TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN
TỈNH TN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 17/2/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hg Thị Huyền
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Ba Duy
2. Bà Hg Thị Huyền.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 2 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:07/2023/HSST, ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:09/2023 /QĐXXST-HS ngày 03/2/2023 đối với bị cáo:

Luân Chí T, Sinh ngày 18/8/2005; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm Đồng Ẻn, xã TX, huyện VN, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Đang học lớp 11; nghề nghiệp: Học sinh; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Luân Văn Bảo, sinh năm 1969 và con bà Hg Thị Hải, sinh năm 1983; gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án : Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Nguyễn Văn B, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Xóm Tân Thành, xã TX, huyện VN, tỉnh TN.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Đinh Thị H, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Xóm Tân Thành, xã TX, huyện VN, tỉnh TN.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:

-Ông Luân Văn Bảo, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Xóm Đồng Ẻn, xã TX, huyện VN, tỉnh TN.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo:

-Bà Lê Thúy Hằng, sinh năm 1977;

Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh TN.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 05/11/2022, Luân Chí T sinh ngày 18/08/2005 trú tại xóm Đồng Ẻn, xã TX, huyện VN, tỉnh TN điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 20D1-149.47 (xe của bố đẻ là ông Luân Văn Bảo trú tại xóm Đồng Ẻn, xã TX, huyện VN, tỉnh TN) đi đổi nước và mua nước uống. Khi đi đến quán ông Nguyễn Văn B sinh năm 1969 và bà Đinh Thị H sinh năm 1974 cùng trú tại xóm Tân Thành, xã TX, huyện VN, tỉnh TN. T vào quán thấy không có người trông coi, gọi không thấy ai thưa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T quan sát thấy có một bàn gỗ tại quầy thu ngân có ngăn kéo nghi có tiền nên đã lén lút tiến đến dùng tay phải kéo ngăn kéo ra và thò tay vào trong ngăn kéo lấy trộm được một số tiền rồi nhanh chóng cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc và ra lấy xe mô tô đi về. Về đến nhà T đi ra phía sau bếp lấy số tiền vừa trộm được đem ra đếm được tổng cộng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) gồm: 12 tờ mệnh giá 50.000 đồng; 05 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 03 tờ mệnh giá 500.000 đồng. T lấy 1.000.000 đồng cất vào ba lô đi học màu đen treo ở cửa sổ và 2.000.000 đồng T cất ở túi áo khoác bên trái mặc trên người.

Về phía bị hại, sau khi phát hiện có một nam thanh niên đi từ trong cửa hàng ra, nghi ngờ bị mất trộm nên ông B đã kiểm tra camera giám sát của gai đình và xác định hình ảnh nam thanh niên có hành vi trộm cắp tiền của gia đình tại ngăn kéo bàn bán hàng trong của hàng của gia đình là Luân Chí T nên đã làm đơn trình báo

đến Công an xã TX.

Sau khi tiếp nhận, Công an xã TX đã tiến hành lập Biên bản sự việc, thu giữ 01 áo dài tay màu đen; 01 quần thun (cộc) màu đen, có viền màu xanh, trắng; 01 đôi dép dựa màu xanh, trên mặt có ghi chữ "VIP"; 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng; 01 xe mô tô Biển kiểm soát: 20D1147.49 nhãn hiệu HONDA loại Wave màu đen xám đã qua sử dụng; 01 ba lô màu đen có in hình người đàn ông và dòng chữ WINNER; 01 USB bên trong chứa 01 video dài 01 phút 41 giây ghi lại hình ảnh của nam thanh niên vào của hàng tạp hóa của Nguyễn Văn B thuộc xóm Tân Thành, xã TX, huyện VN, tỉnh TN ghi lại hình ảnh Luân Chí T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (tiền) của cửa hàng ngày 05/11/2022. Công an xã TX xác minh và mời Luân Chí T về trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc, T thừa nhận có hành vi trộm cắp tiền của cửa hàng ông B và tự giác giao nộp số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho cơ quan Công an. Sau đó hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 11/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ trộm cắp tài sản ngày 05/11/2022 tại của hàng tạp hóa ông Nguyễn Văn B thuộc xóm Tân Thành, xã TX, huyện VN, tỉnh TN. Cửa hàng là nhà xây cấp bốn có kích thước 12,35x8,9 m, có hai cửa hướng Nam kích thước rộng 3,45m, cao 2,2m, mỗi cửa có hai cánh kiểu lùa, mở trượt sang hai bên, trước hai cửa là sân rộng 5,8x12,35 m, sân tiếp giáp với đường DT 265. Trong cửa hàng có các giá để hàng và nhiều hàng hóa, có một chiếc bàn bằng gỗ kích thước 0,6x1,2 m, cao 72 cm. Bàn có một ngăn kéo có kích thước 0,4x0,5x0,1 m, cao so với nền nhà 0,65m. Camera an ninh cố định trên tường phía Nam, cao 3,1m so với nền nhà, cách tường phía Đông của quán 7,25m, quay về hướng Đông Bắc.Tổ công tác không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 15/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số tiền do Luân Chí T trộm cắp được. Tại Bản kết luận giám định số 1714/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: "Số tiền gửi giám định trong bì niêm phong (Ký hiệu: T1, T2) là tiền thật".

Về đồ vật, tài liệu thu giữ, xử lý vật chứng: vật chứng thu giữ theo biên bản sự việc (có bản kê vật chứng) đã được chuyển đến và bảo quản tại tài khoản và kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện VN, chờ xử lý. Đối với số tiền 3.000.000 đồng là tiền trộm cắp do T giao nộp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 19 ngày 05/12/2022, hình thức trả

lại cho bị hại. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát: 20D1-149.47 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã trả lại cho ông Luân Văn Bảo theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSVN ngày 18/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN truy tố bị cáo Luân Chí T phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng : Khoản1 Điều 173 BLHS, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 90, 91 BLHS; xử phạt: bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo , thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình bị cáo và bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 3.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu giải quyết về phần trách nhiệm dân sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo; Bị hại; người bào chữa; người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Luân Chí T: Xác định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi phạm tội ở tuổi bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức về pháp luật của bị cáo còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học và tu dưỡng rèn luyện để trở thành công dân tốt cho xã hội.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện VN, tỉnh TN trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 05/11/2022 tại Cửa hàng tạp hóa của gia đình ông Nguyễn Văn B thuộc xóm Tân Thành, xã TX, huyện VN, tỉnhTN, Luân Chí T đã có hành vi trộm cắp số tiền 3.000.000 đồng đựng bên trong ngăn kéo bàn thu ngân của ông B và bà H.

Hành vi của bị cáo Luân Chí T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là H toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 173 quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ…, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi này còn gây mất trật tự trị an ở địa phương và gây dư luận xấu trong xã hội nên phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo thực hiện.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng , gia đình bị cáo và bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa bị hại xin được giảm nhẹ khung hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Luân Chí T khi phạm tội mới được 17 tuổi 2 tháng 17 ngày**,** đến ngày xét xử sơ thẩm bị cáo chưa đủ 18 tuổi , tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị

vì vậy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để giáo dục bị cáo thành công dân tốt và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chưa đủ 18 tuổi, không có tài sản gì riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình bị cáo và bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 3.000.000đồng và cũng trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN cũng đã trả cho bị hại tổng số tiền trộm cắp do bị cáo giao nộp. Tại phiên tòa gia đình bị cáo và bị cáo, bị hại không yêu cầu xem xét về trách nhiệm dan sự, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về phần trách nhiệm dan sự.

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ba lô màu đen trên ba lô có in hình người đàn ông và dòng chữ ”WINNER”; 01 áo dài tay màu đen; 01 quần thun cộc màu đen hai bên có viền màu trắng; 01 khẩu trang y tế màu trắng; 01 đôi dép nhựa màu xanh trên dép có chữ ” VIP” tất cả đều qua sử dụng.

[7] Về Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90, 91 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Luân Chí T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Luân Chí T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TX, huyện VN, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết vì bị hại, gia đình bị cáo, bị cáo không yêu cầu giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ba lô màu đen trên ba lô có in hình người đàn ông và dòng chữ ”WINNER”; 01 áo dài tay màu đen; 01 quần thun cộc màu đen hai bên có viền màu trắng; 01 khẩu trang y tế màu trắng; 01 đôi dép nhựa màu xanh trên dép có chữ ” VIP” tất cả đều qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo:Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hg Thị Huyền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện VN;
- CCTHADS huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Bị cáo;
-Bị hại;
- Người có QVNVLQ;
- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hg Thị Huyền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện VN;
- CCTHADS huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Bị cáo;
-Bị hại;
- Người có QVNVLQ;
- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hg Thị Huyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hg Thị Huyền

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện VN;

- CCTHADS huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Bị cáo;
- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Hg Thị Huyền